ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Số: 1672/NQ-UBTVQH15

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NGHỊ QUYẾT
Về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Lạng Sơn năm 2025

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 203/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Xét đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 384/TTr-CP, Đề án số 385/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025 và Báo cáo số 467/BC-CP ngày 04 tháng 6 năm 2025, Báo cáo thẩm tra số 431/BC-UBPLTP15 ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Pháp luật và Tư pháp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Lạng Sơn

Trên cơ sở Đề án số 385/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Lạng Sơn năm 2025, Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định sắp xếp để thành lập các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Lạng Sơn như sau:

1. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Chi Lăng (huyện Tràng Định), xã Chí Minh và thị trấn Thất Khê thành xã mới có tên gọi là **xã Thất Khê**.

2. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Khánh Long, Cao Minh và Đoàn Kết thành xã mới có tên gọi là **xã Đoàn Kết**.

3. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tân Yên, Kim Đồng và Tân Tiến thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Tiến**.

4. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đề Thám, Hùng Sơn và Hùng Việt thành xã mới có tên gọi là **xã Tràng Định**.

5. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tri Phương, Đội Cấn và Quốc Khánh thành xã mới có tên gọi là **xã Quốc Khánh**.

6. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Trung Thành, Tân Minh và Kháng Chiến thành xã mới có tên gọi là **xã Kháng Chiến**.

7. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Đào Viên và xã Quốc Việt thành xã mới có tên gọi là **xã Quốc Việt**.

8. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Hoàng Văn Thụ (huyện Bình Gia), xã Mông Ân và thị trấn Bình Gia thành xã mới có tên gọi là **xã Bình Gia**.

9. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hồng Thái (huyện Bình Gia), Bình La và Tân Văn thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Văn**.

10. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Hồng Phong (huyện Bình Gia) và xã Minh Khai thành xã mới có tên gọi là **xã Hồng Phong**.

11. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Hưng Đạo và xã Hoa Thám thành xã mới có tên gọi là **xã Hoa Thám**.

12. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Vĩnh Yên và xã Quý Hòa thành xã mới có tên gọi là **xã Quý Hòa**.

13. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Yên Lỗ và xã Thiện Hòa thành xã mới có tên gọi là **xã Thiện Hòa**.

14. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Quang Trung và xã Thiện Thuật thành xã mới có tên gọi là **xã Thiện Thuật**.

15. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hòa Bình (huyện Bình Gia), Tân Hòa và Thiện Long thành xã mới có tên gọi là **xã Thiện Long**.

16. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Bắc Sơn, xã Long Đống và xã Bắc Quỳnh thành xã mới có tên gọi là **xã Bắc Sơn**.

17. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Trấn Yên và xã Hưng Vũ thành xã mới có tên gọi là **xã Hưng Vũ**.

18. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tân Lập, Tân Hương, Chiêu Vũ và Vũ Lăng thành xã mới có tên gọi là **xã Vũ Lăng**.

19. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tân Thành (huyện Bắc Sơn), Nhất Tiến và Nhất Hòa thành xã mới có tên gọi là **xã Nhất Hòa**.

20. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Chiến Thắng (huyện Bắc Sơn), Vũ Sơn và Vũ Lễ thành xã mới có tên gọi là **xã Vũ Lễ**.

21. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đồng Ý, Vạn Thủy và Tân Tri thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Tri**.

22. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Hòa Bình (huyện Văn Quan), xã Tú Xuyên và thị trấn Văn Quan thành xã mới có tên gọi là **xã Văn Quan**.

23. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Trấn Ninh, Liên Hội và Điềm He thành xã mới có tên gọi là **xã Điềm He**.

24. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã An Sơn, Bình Phúc và Yên Phúc thành xã mới có tên gọi là **xã Yên Phúc**.

25. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Lương Năng, Hữu Lễ và Tri Lễ thành xã mới có tên gọi là **xã Tri Lễ**.

26. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tân Thành (huyện Cao Lộc), Tràng Phái và Tân Đoàn thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Đoàn**.

27. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Xuân Long, Bình Trung và Khánh Khê thành xã mới có tên gọi là **xã Khánh Khê**.

28. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Na Sầm, xã Hoàng Việt và xã Bắc Hùng thành xã mới có tên gọi là **xã Na Sầm**.

29. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Hồng Thái và xã Hoàng Văn Thụ (huyện Văn Lãng), các xã Tân Mỹ, Nhạc Kỳ, Tân Thanh thành xã mới có tên gọi là **xã Hoàng Văn Thụ**.

30. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Thụy Hùng (huyện Văn Lãng),Thanh Long và Trùng Khánh thành xã mới có tên gọi là **xã Thụy Hùng**.

31. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Bắc Việt, Bắc La, Tân Tác và Thành Hòa thành xã mới có tên gọi là **xã Văn Lãng**.

32. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Gia Miễn và xã Hội Hoan thành xã mới có tên gọi là **xã Hội Hoan**.

33. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Lộc Bình và các xã Khánh Xuân, Đồng Bục, Hữu Khánh thành xã mới có tên gọi là **xã Lộc Bình**.

34. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Mẫu Sơn (huyện Lộc Bình), Yên Khoái và Tú Mịch thành xã mới có tên gọi là **xã Mẫu Sơn**.

35. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Na Dương, xã Đông Quan và xã Tú Đoạn thành xã mới có tên gọi là **xã Na Dương**.

36. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Sàn Viên và xã Lợi Bác thành xã mới có tên gọi là **xã Lợi Bác**.

37. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Minh Hiệp, Hữu Lân và Thống Nhất thành xã mới có tên gọi là **xã Thống Nhất**.

38. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Nam Quan, Ái Quốc và Xuân Dương thành xã mới có tên gọi là **xã Xuân Dương**.

39. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tam Gia và xã Khuất Xá thành xã mới có tên gọi là **xã Khuất Xá**.

40. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Đình Lập, xã Đình Lập và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Bính Xá thành xã mới có tên gọi là **xã Đình Lập**.

41. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Nông Trường Thái Bình, xã Lâm Ca và xã Thái Bình thành xã mới có tên gọi là **xã Thái Bình**.

42. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Bắc Lãng, Đồng Thắng, Cường Lợi, Châu Sơn và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Kiên Mộc thành xã mới có tên gọi là **xã Châu Sơn**.

43. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Bắc Xa, phần còn lại của xã Bính Xá sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 40 Điều này và phần còn lại của xã Kiên Mộc sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 42 Điều này thành xã mới có tên gọi là **xã Kiên Mộc**.

44. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Hữu Lũng, xã Đồng Tân và xã Hồ Sơn thành xã mới có tên gọi là **xã Hữu Lũng**.

45. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Minh Sơn, Minh Hòa và Hòa Thắng thành xã mới có tên gọi là **xã Tuấn Sơn**.

46. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tân Thành (huyện Hữu Lũng), Hòa Lạc và Hòa Sơn thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Thành**.

47. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Minh Tiến, Nhật Tiến và Vân Nham thành xã mới có tên gọi là **xã Vân Nham**.

48. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Thanh Sơn, Đồng Tiến và Thiện Tân thành xã mới có tên gọi là **xã Thiện Tân**.

49. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hòa Bình (huyện Hữu Lũng), Quyết Thắng và Yên Bình thành xã mới có tên gọi là **xã Yên Bình**.

50. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Yên Thịnh và xã Hữu Liên thành xã mới có tên gọi là **xã Hữu Liên**.

51. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Yên Vượng, Yên Sơn và Cai Kinh thành xã mới có tên gọi là **xã Cai Kinh**.

52. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Chi Lăng (huyện Chi Lăng), thị trấn Chi Lăng và thị trấn Đồng Mỏ thành xã mới có tên gọi là **xã Chi Lăng**.

53. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Hữu Kiên và xã Quan Sơn thành xã mới có tên gọi là **xã Quan Sơn**.

54. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Chiến Thắng (huyện Chi Lăng), Vân An, Liên Sơn và Vân Thủy thành xã mới có tên gọi là **xã Chiến Thắng**.

55. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Mai Sao, Bắc Thủy, Lâm Sơn và Nhân Lý thành xã mới có tên gọi là **xã Nhân Lý**.

56. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Gia Lộc, Bằng Hữu, Thượng Cường và Bằng Mạc thành xã mới có tên gọi là **xã Bằng Mạc**.

57. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hòa Bình (huyện Chi Lăng), Y Tịch và Vạn Linh thành xã mới có tên gọi là **xã Vạn Linh**.

58. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Đồng Đăng và các xã Thụy Hùng (huyện Cao Lộc), Phú Xá, Hồng Phong, Bảo Lâm thành xã mới có tên gọi là **xã Đồng Đăng**.

59. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Lộc Yên, Thanh Lòa và Thạch Đạn thành xã mới có tên gọi là **xã Cao Lộc**.

60. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hòa Cư, Hải Yến và Công Sơn thành xã mới có tên gọi là **xã Công Sơn**.

61. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Mẫu Sơn (huyện Cao Lộc), Cao Lâu và Xuất Lễ thành xã mới có tên gọi là **xã Ba Sơn**.

62. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Tam Thanh và xã Hoàng Đồng thành phường mới có tên gọi là **phường Tam Thanh**.

63. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Chi Lăng và xã Quảng Lạc thành phường mới có tên gọi là **phường Lương Văn Tri**.

64. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Hoàng Văn Thụ, thị trấn Cao Lộc và các xã Hợp Thành, Tân Liên, Gia Cát thành phường mới có tên gọi là **phường Kỳ Lừa**.

65. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Vĩnh Trại, phường Đông Kinh, xã Yên Trạch và xã Mai Pha thành phường mới có tên gọi là **phường Đông Kinh**.

66. Sau khi sắp xếp, tỉnh Lạng Sơn có 65 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 61 xã và 04 phường.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày được thông qua.

2. Các cơ quan theo thẩm quyền khẩn trương thực hiện các công tác chuẩn bị cần thiết, bảo đảm để chính quyền địa phương ở các đơn vị hành chính cấp xã hình

thành sau sắp xếp quy định tại Điều 1 của Nghị quyết này chính thức hoạt động từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

3. Chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính cấp xã trước sắp xếp tiếp tục hoạt động cho đến khi chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính cấp xã hình thành sau sắp xếp chính thức hoạt động.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn, chính quyền địa phương các đơn vị hành chính liên quan đến việc thực hiện sắp xếp và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan có trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị quyết này; sắp xếp, ổn định bộ máy các cơ quan, tổ chức ở địa phương; ổn định đời sống của Nhân dân địa phương, bảo đảm yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh trên địa bàn.

2. Giao Chính phủ, căn cứ vào Nghị quyết này và Đề án số 385/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ, tổ chức việc xác định chính xác diện tích tự nhiên của các đơn vị hành chính cấp xã và công bố công khai trước ngày 30 tháng 9 năm 2025; đồng thời, khẩn trương triển khai công tác đo đạc, xác định phạm vi ranh giới của các đơn vị hành chính trên thực địa để lập hồ sơ về địa giới đơn vị hành chính theo quy định.

3. Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội tỉnh Lạng Sơn, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này./.

Nghị quyết này được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV thông qua ngày 16 tháng 6 năm 2025.

TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH

Trần Thanh Mẫn